

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp TK B, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh N, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp MN, xã NĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Võ Minh T, sinh năm 1978 và chị Nguyễn Thị Bé R, sinh năm 1987; Cùng địa chỉ: ấp QĐB, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Võ Minh T có nghĩa vụ giao trả cho chị Phạm Thị Đ số tiền là 173.886.000 đồng. Thời hạn và cách thức trả như sau: vào ngày 20 hàng tháng anh T có nghĩa vụ trả chi chị Đ số tiền là 2.000.000 đồng, thời hạn trả lần đầu là ngày 20/4/2023.

Chị Đ và anh T không yêu cầu chị Bé R phải có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Đ số tiền 173.886.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Chị Đ tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu đối với chị Bé R và tự nguyện rút yêu cầu đối với anh T và chị Bé R phải có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Đ số tiền là 24.535.314 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Phạm Thị Đ phải có nghĩa vụ nộp là 2.173.575 đồng;

+ Anh Võ Minh T phải có nghĩa vụ nộp là 2.173.575 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân